

Số: 3929 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị định quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (thay thế các Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ)

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 3156/QĐ-BYT ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch xây dựng Nghị định quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (thay thế các Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị định quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (thay thế các Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ) gồm các ông, bà có tên trong Danh sách tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ soạn thảo

1. Tổ soạn thảo có trách nhiệm, quyền hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Tổ soạn thảo tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

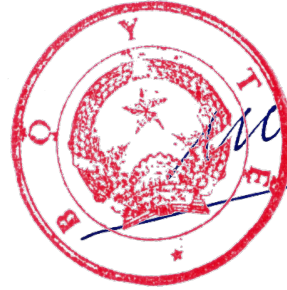
1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội và các cơ quan, đơn vị trong Danh sách nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Công TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, Cục BHXH (03b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Liên Hương

PHỤ LỤC**Danh sách thành viên Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo**

Nghị định quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (thay thế các Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3929/QĐ-BYT ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Ông Tô Đức, Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Tổ trưởng;
2. Ông Nguyễn Ngọc Toàn, Phó Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Phó Tổ trưởng;
3. Ông Cao Đăng Vinh, Phó Vụ trưởng, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp - Thành viên;
4. Bà Lưu Thị Lam, Chuyên viên chính Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp - Thành viên;
5. Ông Phạm Tùng Lâm, Cục trưởng Cục Y tế Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng – Thành viên;
6. Bà Nguyễn Thị Minh Thu, Trưởng phòng Y tế dự phòng, Phụ trách Phòng Nghiệp vụ Y Dược, Cục Y tế Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng – Thành viên;
7. Bà Lê Yên Dung, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Bộ Khoa học và Công nghệ - Thành viên;
8. Bà Lê Thị Ngọc Anh, Chuyên viên chính Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Bộ Khoa học và Công nghệ - Thành viên;
9. Bà Nguyễn Ngọc Minh Hương, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Công thương – Thành viên;
10. Ông Nguyễn Duy Dịu, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Công thương – Thành viên;
11. Bà Vũ Thị Hải Yến, Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Bộ Tài chính – Thành viên;
12. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, Chuyên viên Phòng Tài chính Y tế, Xã hội, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Bộ Tài chính – Thành viên;
13. Ông Chu Ngọc Kiên, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường – Thành viên;

14. Bà Nguyễn Thị Thương, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường – Thành viên;

15. Bà Vi Thanh Hoài, Phó Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Thành viên;

16. Ông Du Ngọc Bình, Chánh Văn phòng Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Thành viên;

17. Ông Trần Văn Đạt, Phó Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên, Bộ Giáo dục và Đào tạo – Thành viên;

18. Ông Bùi Tiến Dũng, Chuyên viên cao cấp Vụ Học sinh, sinh viên, Bộ Giáo dục và Đào tạo – Thành viên;

19. Bà Lê Thục Lan, Phó Cục trưởng Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực y tế, giáo dục, Thanh tra Chính phủ - Thành viên;

20. Bà Ngô Thị Thanh Huyền, Trưởng phòng Thanh tra lĩnh vực y tế dự phòng và bảo trợ xã hội, Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực y tế, giáo dục, Thanh tra Chính phủ - Thành viên;

21. Ông Nguyễn Duy Cường, Phó Cục trưởng Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội, Bộ Nội vụ - Thành viên;

22. Bà Nguyễn Thị Hà, Chuyên viên Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội, Bộ Nội vụ - Thành viên;

23. Ông Lê Thanh Dũng, Cục trưởng Cục Dân số, Bộ Y tế - Thành viên;

24. Bà Nguyễn Thị Oanh, Phó Trưởng phòng Sức khỏe người cao tuổi, Cục Dân số, Bộ Y tế - Thành viên;

25. Ông Trần Văn Khanh, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế - Thành viên;

26. Ông Nguyễn Thế Chương, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế - Thành viên;

27. Ông Hoàng Trung Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm y tế, Bộ Y tế - Thành viên;

28. Bà Cao Thị Bình, Chuyên viên Vụ Bảo hiểm y tế, Bộ Y tế - Thành viên;

29. Bà Trần Thị Xuân Hằng, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Y tế - Thành viên;

30. Bà Hoàng Thị Thu Hương, Pháp chế viên Vụ Pháp chế, Bộ Y tế - Thành viên;

31. Đại tá Quán Thiện Tùng, Phó Cục trưởng, Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an – Thành viên;

32. Trung tá Nguyễn Văn Khởi, Phó Trưởng phòng Chính sách, Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an – Thành viên.

33. Ông Phạm Ngọc Dũng, Trưởng phòng, Phòng Trợ giúp xã hội, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

34. Bà Vũ Quỳnh Hương, Phó trưởng phòng, Phòng Trợ giúp xã hội, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

35. Ông Vũ Văn Úy, Phó trưởng phòng, Phòng Trợ giúp xã hội, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

36. Bà Bùi Cao Thanh Vân, Chuyên viên Phòng Trợ giúp xã hội, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên kiêm thư ký Tổ soạn thảo;

37. Bà Đinh Thị Nga, Chuyên viên Phòng Trợ giúp xã hội, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

38. Bà Bùi Huyền Trang, Chuyên viên Phòng Trợ giúp xã hội, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

39. Ông Nguyễn Bùi Tuệ, Chuyên viên Phòng Trợ giúp xã hội, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

40. Bà Vũ Thúy Hằng, Chuyên viên Phòng Phòng, chống mại dâm, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

41. Bà Lê Hồng Liên, Chuyên viên Phòng Người cao tuổi, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

42. Ông Nguyễn Thanh Tuấn, Chuyên viên Văn phòng Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

43. Bà Nguyễn Thị Mai Anh, Phó trưởng phòng, Phòng Hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

44. Bà Đinh Thị Thụy, Trưởng phòng, Phòng Người khuyết tật, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên;

45. Bà Trần Thị Lan, Phó trưởng phòng, Phòng Công tác xã hội, Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế - Thành viên.